

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST
Ngày: 31-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Thúy Hà

Bà Vũ Thúy Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Liên** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN Đ, sinh ngày 09/9/19XX tại H N; ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm X, thôn P M, xã T L, huyện M L, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Chu Thị Hương Q (Đã L hôn) và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2020, có mặt.

*** Bị hại:**

1. Anh **Hồ Bá H**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Số nhà X, ngõ Y N V N, S Đ, quận L B, TP Hà Nội, vắng mặt.

2. Chị **Lê Thị Anh L**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Số nhà XA, ngõ Y P D, phường C D, quận B T L, TP Hà Nội, vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Nguyễn Thư T**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Thôn Á P, xã C D, huyện T O, TP Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/12/2020, anh Hồ Bá H (SN: 19XX, HKTT: ngõ Y N V L, S Đ, L B, Hà Nội) tố giác Nguyễn Văn Đ lừa đảo chiếm đoạt 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, đen, trắng BKS 37L1 - 186.XX và số tiền 500.000 đồng của anh tại khu Goldmark City thuộc phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội vào ngày 27/7/2020.

Ngày 28/12/2020, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm nhận được đơn trình báo của chị Lê Thị Anh L (SN: 19XX, HKTT: thị trấn M L, H T B, Bình Thuận) tố giác đối tượng tên «Tuấn» sử dụng tài khoản facebook Akira cùng số điện thoại 098486XXXX lừa đảo chiếm đoạt của chị L số tiền 8.700.000 đồng thông qua mua khẩu trang y tế vào khoảng cuối tháng 7/2020.

Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định đối tượng nghi vấn là Nguyễn Văn Đ nên đã mời Đ đến trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra Đ khai nhận ngày 27/7/2020, Đ lừa đảo chiếm đoạt của anh H 01 xe máy và 500.000 đồng và ngày 31/7/2020 Đ chiếm đoạt của chị L số tiền 8.700.000 đồng như anh H, chị L trình báo nên ngày 28/12/2020, cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Đ để tiến hành điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu vàng, lắp số thuê bao: 098486XXXX, số Imei : 356986062027925, đã

qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Thu giữ của Nguyễn Thu T: 01 xe máy Honda Wave màu đỏ đen trắng, biển kiểm soát 37L1-186.XX, số khung: 3CY-449970, số máy: C52E-4384636.

Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 21/1/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự -UBND quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen trắng biển kiểm soát 37L1-186.XX, số khung: 3CY-449970, số máy: C52E-4384636, đã qua sử dụng trị giá 11.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Văn Đ và anh Hồ Bá H cùng làm thợ sơn tường nên quen biết nhau. Khoảng tháng 7 năm 2020, do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên Đ đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe máy của anh H. Chiều ngày 26/7/2020, Đ sử dụng tài khoản zalo “Kelvin Nguyễn” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Ho Ba Hoa” của anh H giả vờ bảo thuê anh H sơn 01 căn hộ ở tòa S3, Gold Mark City số 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội (thực tế, Đ không có công trình nào cần sơn). Anh H đồng ý. Đến khoảng 09h ngày 27/7/2020, anh H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen trắng BKS: 37L1-186.XX phía sau chở anh Hồ Bá C (SN :20XX-NKTT: xã Q B, huyện Q L, Nghệ An) - là thợ sơn tường cùng anh H đến điểm hẹn tại sảnh tầng 1 tòa S3, chung cư Gold Mark City, phường Phúc Diễn thì gặp Đ đang đứng đợi. Sau đó, Đ vờ mượn xe máy của anh H và vay 500.000 đồng của anh H để đi mua sơn rồi quay lại ngay. Do tin tưởng Đ nên anh H đồng ý giao xe máy cho Đ và đưa tiền cho Đ. Sau khi lấy được xe máy cùng 500.000 đồng, Đ điều khiển xe máy bỏ đi, đến khoảng 17h cùng ngày, Đ lên mạng xã hội facebook Đ tin bán chiếc xe máy trên với giá 3.000.000 đồng cho Nguyễn Thu T (SN :19XX-NKTT: Á P, C D, T O, Hà Nội) và giao dịch mua bán xe tại trước số 17 đường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội. (tang vật đã thu hồi được)

Quá trình điều tra xác định tháng 7/2020, Nguyễn Văn Đ còn lừa đảo

chiếm đoạt 8.700.000 đồng của chị Lê Thị Anh L tại phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, cụ thể như sau: Ngày 31/7/2020, Đ sử dụng tài khoản facebook “Akira Nguyễn” tham gia nhóm “Nơi nhận nhà của cư dân Gold Mark city” Đ bán khẩu trang chống dịch covid - 19 thì có chị Lê Thị Anh L sử dụng facebook “LeeL Deco” nhắn tin hỏi mua 01 thùng khẩu trang 50 hộp, mỗi hộp 50 chiếc, loại 04 lớp, hình chữ nhật, màu xám. Đ báo giá là 4.200.000 đồng/ 1 thùng và yêu cầu chị L đặt cọc trước 1.000.000 đồng, còn 3.200.000 đồng sẽ trả trực tiếp cho người giao hàng. Chị L đồng ý và ra chi nhánh Viettel post tại địa chỉ tổ dân phố Đình Quán, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm chuyển cho Đ số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản 0320101088XXXX tại ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam (MSB), chủ tài khoản Phan Thị Bích H (SN:19XX-NKTT: S N, H S, Hà Tĩnh - là bạn gái Đ). Sau khi nhận được tiền, Đ lên mạng xã hội tìm được 01 tài khoản facebook (không xác định nhân thân lai lịch) có Đ bài bán khẩu trang với giá 3.500.000 đồng/ 1 thùng nên Đ đặt mua (loại khẩu trang này không giống như khẩu trang Đ đã thỏa thuận bán cho chị L) và yêu cầu chuyển đến cho chị L. Sau đó, chị L nhận được 01 thùng khẩu trang và trả cho người giao hàng 3.200.000 đồng, còn Đ chuyển cho người bán 300.000 đồng tại một quán cà phê (không xác định) trên đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

Sau khi nhận được thùng khẩu trang, chị L mở ra kiểm tra thì phát hiện không phải loại khẩu trang mà chị L đặt mua nên đã liên lạc lại với Đ yêu cầu đổi hàng. Lúc này, Đ nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị L nên Đ liên lạc với chị L bảo chị L chuyển thêm 4.500.000 đồng để mua thùng khẩu trang như đã thỏa thuận và sẽ nhận lại thùng khẩu trang đã bán cho chị L và hứa khi nào bán được sẽ trả chị L số tiền 4.200.000 đồng. Do thấy Đ đã giao cho 01 thùng khẩu trang nên chị L tin tưởng dùng tài khoản số 10786791XXXX tại ngân hàng Viettinbank chuyển đến tài khoản số 0320101088XXX chủ tài khoản Phan Thị Bích H tại ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam số tiền 4.500.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, Đ thuê người (không xác định nhân thân lai lịch) đến nhà chị L lấy thùng khẩu

trang đã giao rồi đem bán cho 01 người không quen biết với giá 1.000.000 đồng tại khu vực quận Long Biên, Hà Nội. Sau khi chiếm đoạt tổng số tiền 8.700.000 đồng của chị L, Đ chặn mọi liên lạc với chị L. Chị L chuyển tiền và trả thùng khẩu trang nhưng không thấy Đ giao hàng, liên lạc với Đ nhưng không được. Biết mình bị Đ lừa nên chị L đã đến Công an quận Bắc Từ Liêm trình báo.

Ngày 8/2/2021, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc xe Wave BKS 37L1-186.XX cho anh Hồ Anh H. Anh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Chị Lê Thị Anh L yêu cầu bồi thường 8.700.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Thụ T: quá trình điều tra xác định khi mua xe của Đ, anh T không biết đó là xe do Đ lừa đảo mà có nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Về trách nhiệm dân sự, anh T yêu cầu Đ bồi hoàn số tiền 3.000.000 đồng.

Đối với chị Phan Thị Bích H: quá trình điều tra xác định chị H cho Đ sử dụng số tài khoản 0320101088XXXX của mình để giao dịch công việc, chị không biết Đ sử dụng số tài khoản trên để lừa đảo chiếm đoạt tiền nên cơ quan điều tra không xử lý.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSBLT ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị hại anh Hồ Bá H và chị Lê Thị Anh L đều có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra; anh H không có yêu cầu bồi thường dân sự, chị L yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền bị chiếm đoạt là

8.700.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Thư T có đơn xin xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại cho anh 3.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, những người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù.

- Trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Lê Thị Anh L 8.700.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Thư T 3.000.000 đồng.

- Vật chứng: 01 điện thoại thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 27/7/2020, tại sảnh tầng 1 tòa S1, chung cư Golk Mark City thuộc số 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Văn Đ bằng thủ đoạn gian dối mượn xe máy và tiền để đi mua sơn đã chiếm đoạt của anh Hồ Bá H 01 xe máy Wave BKS 37L1-186.XX trị giá 11.000.000 đồng cùng 500.000 đồng; ngày 31/7/2020 trên địa bàn phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Văn Đ dùng thủ đoạn gian dối bán khẩu trang y tế đã chiếm đoạt của chị Lê Thị Anh L số tiền 8.700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Đ chiếm đoạt của các bị hại là 20.200.000 đồng nhằm mục đích bán lấy tiền ăn tiêu. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu riêng về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng bất bình trong nhân dân. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần nên thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo xét thấy cần thiết phải cách L bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Hồ Bá H bị chiếm đoạt tiền và tài sản đã được cơ quan điều tra thu hồi tài sản trả lại cho anh H, đến nay anh H không có yêu cầu gì về phân trách nhiệm dân sự nên Tòa không xem xét.

- Bị hại chị Lê Thị Anh L bị chiếm đoạt số tiền 8.700.000 đồng nay chị có yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt nên cần buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường trả cho chị L số tiền 8.700.000 đồng.

- Đối với anh Nguyễn Thư T bị thiệt hại 3.000.000 đồng do mua phải xe tang vật hiện bị thu hồi trả bị hại nên cần buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường trả anh T số tiền 3.000.000 đồng.

[6] về xử lý vật chứng:

01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu vàng, lắp sim có số thuê bao: 098486XXXX, số Imei: 356986062027925, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong máy thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Đ 12 (Mười**

hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **28/12/2020**.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự,

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phải bồi thường trả cho chị **Lê Thị Anh L** số tiền **8.700.000** đồng (*Tám triệu bảy trăm nghìn đồng*) và trả cho anh **Nguyễn Thư T** số tiền **3.000.000** đồng (*Ba triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

Sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu vàng, lắp sim có số thuê bao: 098486XXXX, số Imei: 356986062027925, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

(Tang vật hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 107/21 ngày 22/3/2021 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội với Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 585.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh